

Số: /TTr-STC

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2022

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Quyết định quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Quyết định 398/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2022. Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*UBND tỉnh*) dự thảo Quyết định Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

Việc ban hành Quyết định quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nhằm mục đích thống nhất về thời gian gửi báo cáo quyết toán các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh và đảm bảo thời gian tổng hợp quyết toán ngân sách địa phương trình HĐND tỉnh phê chuẩn để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Trên cơ sở Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 08/5/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm. Sở Tài chính đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 29/12/2017).

Tuy nhiên, ngày 11/11/2021 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 96/2021/TT-BTC quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán, Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, theo đó bãi bỏ Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 08/5/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách

hàng năm. Như vậy, căn cứ pháp lý ban hành Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 đã không còn hiệu lực.

Đồng thời, ngày 11/11/2021 Chính phủ ban hành Nghị định số 99/2021/NĐ-CP quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022, theo đó tại điểm a, Khoản 2, Điều 29, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ có quy định:

*“a, Vốn đầu tư công thuộc ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý:*

...  
- Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Luật ngân sách nhà, quy định tại Nghị định này và các văn bản hướng dẫn luật hiện hành để quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, đảm bảo thời hạn quyết toán ngân sách nhà nước”.

Để tổ chức thực hiện quy định nêu trên và kịp thời ban hành quyết định mới thay thế Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã hết hiệu lực thì việc UBND tỉnh xem xét, ban hành Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là thực sự cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích:** Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

### **2. Quan điểm:**

- Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ, Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo căn cứ pháp lý để các sở, ban, ngành trong tỉnh, kho bạc nhà nước tỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện và các chủ đầu tư thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. đồng thời đảm bảo thời gian cơ quan tài chính tổng hợp quyết toán ngân sách địa phương trình HĐND các cấp phê chuẩn và gửi về Bộ Tài chính theo quy định.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Các bước trong quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định bãi bỏ đã được Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, bao gồm:

- Thực hiện rà soát các nội dung quy định tại Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; Nghiên cứu Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính và Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Xây dựng dự thảo Quyết định và đăng tải toàn văn lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở Tài chính; Ban hành văn bản số...../STC-ĐT đề nghị các cơ quan liên quan tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định.

- Căn cứ ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan và nhân dân, Sở Tài chính đã tổng hợp xây dựng Báo cáo tiếp thu, giải trình trước khi gửi Hồ sơ đề nghị Sở Tư pháp thẩm định.

- Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định tại văn bản số ...../STC-ĐT ngày ...../5/2022.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số ...../BC-STP ngày ...../5/2022; Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA QUYẾT ĐỊNH**

**1. Bố cục:** Dự thảo Quyết định bố cục theo hình thức quy định trực tiếp gồm 04 Điều:

- **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- **Điều 2.** Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- **Điều 3:** Hiệu lực thi hành.

- **Điều 4.** Trách nhiệm thi hành.

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo quyết định**

##### **2.1. Phạm vi điều chỉnh.**

a) Quyết định này quy định về thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Những nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

##### **2.2. Đối tượng áp dụng:**

a) Sở Tài chính;

b) Kho bạc nhà nước tỉnh;

c) Các cơ quan nhà nước cấp huyện gồm: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố; Kho bạc nhà nước các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã;

d) Các chủ đầu tư và các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý chủ đầu tư;

đ) Các cơ quan và đơn vị khác được giao quản lý vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ trên địa bàn tỉnh.

2.3. Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

a) Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý:

- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý), trước ngày 25 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý) xét duyệt quyết toán của chủ đầu tư thuộc trách nhiệm của mình theo phân cấp quản lý, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính để thẩm định trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

- Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước tỉnh kiểm soát thanh toán gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 05 năm sau năm quyết toán.

b) Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

- Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để xét duyệt trước ngày 10 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

- Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15 tháng 03 năm sau năm quyết toán.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước của năm quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ (bao gồm vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý và vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện) cho Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn luật.

**3. Tổng hợp một số nội dung thay đổi so với quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017.**

*(Có biểu tổng hợp đính kèm)*

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định về việc ban hành Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Sở Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*(Gửi kèm theo Tờ trình này: (i) Dự thảo Quyết định; (ii) Bản tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; (iii) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (iv) Các tài liệu có liên quan)*

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở.

*Gửi bản giấy:*

- Như kính gửi;
- Lưu VT, Phòng ĐT (Tươi).

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thị Hằng**

**BIỂU THUYẾT MINH CÁC NỘI DUNG MỚI SO VỚI QUYẾT ĐỊNH SỐ 54/QĐ-UBND  
NGÀY 29/12/2017 CỦA UBND TỈNH BẮC KẠN**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng 4 năm 2022 của Sở Tài chính)*

STT	Nội dung tại Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn	Nội dung mới tại dự thảo Quyết định	Diễn giải
1	Về tên Quyết định  - Quy định thời gian gửi và <b><u>thẩm định</u></b> báo cáo quyết toán năm đối với nguồn <b><u>vốn đầu tư do ngân sách</u></b> cấp tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	- Về việc ban hành Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với <b><u>vốn đầu tư công thuộc ngân sách</u></b> của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Sửa lại tên quyết định, nguồn vốn đầu tư, cho phù hợp với các nội dung được quy định tại nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 Chính phủ
2	Về căn cứ pháp lý  - Thông tư số 85/2017/TT-BTC quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm	- Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;  - Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;	Bổ sung do nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ ban hành đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2022  Thay đổi do Thông tư số 96/2021/TT-BTC ban hành ban hành đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 và bãi bỏ Thông tư số 85/2017/TT-BTC
3	Về nội dung quyết định:  - Nguồn vốn đầu tư do ngân sách tỉnh quản lý - Đối với các Sở, Ban, Ngành, các Ban	- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư lập	- Bổ sung nội dung “ <i>Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố được giao</i>

	<p>quản lý dự án cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư: Thời gian gửi báo cáo quyết toán năm đến Sở Tài chính trước <b><u>ngày 15 tháng 4 năm sau</u></b></p>	<p>báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý) trước ngày 25 tháng 3 năm sau năm quyết toán</p> <p>- Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (<b><u>là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý</u></b>) xét duyệt quyết toán của chủ đầu tư thuộc trách nhiệm của mình theo phân cấp quản lý, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính để thẩm định trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán</p>	<p><i>nhiệm vụ làm chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý) cho phù hợp với quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 29 Nghị định 99/2021/NĐ-CP. Từ đó về thời gian lập, gửi báo cáo quyết toán đối với các đơn vị này cũng phải rút ngắn đi để cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư có thời gian xét duyệt, tổng hợp gửi Sở Tài chính đảm bảo thời gian.</i></p> <p><i>- Thay đổi đơn vị gửi báo cáo về Sở Tài chính cho phù hợp với quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 29 Nghị định 99/2021/NĐ-CP: “Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo phân cấp quản lý xét duyệt quyết toán của chủ đầu tư, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi cơ quan Tài chính cùng cấp”.</i></p>
-	<p>Nguồn vốn đầu tư do ngân sách huyện, thành phố quản lý:</p> <p>- Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để xét duyệt trước ngày 28 tháng 02 năm sau năm quyết toán</p>	<p>- Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để xét duyệt trước ngày 10 tháng 3 năm sau năm quyết toán</p>	<p>- Điều chỉnh thời gian để phù hợp với thực tiễn qua quá trình thực hiện tổng hợp và lập báo cáo quyết toán niên độ hằng năm, đồng thời vẫn đảm bảo thời gian UBND huyện gửi báo cáo quyết toán ngân sách huyện đến Ban Kinh tế - Xã hội của HĐND cấp huyện trước ngày</p>

			15 tháng 6 năm sau theo quy định tại Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh
-	Nguồn vốn đầu tư do ngân sách xã, phường, thị trấn quản lý:		Bỏ quy định đối với nguồn vốn ngân sách cấp xã tại quy định này để tham mưu đưa nội dung này vào quy định đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của UBND cấp xã quản lý để thuận lợi tra cứu, theo dõi
-	Thời gian thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm:		Bỏ nội dung quy định thời gian thẩm định do Nghị định 99/2021 không yêu cầu cấp tỉnh quy định nội dung này

Số: /2022/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2022

(Dự thảo)

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 06 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng 4 năm 2022,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh.**

a) Quyết định này quy định về thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

b) Những nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ

quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

## 2. Đối tượng áp dụng:

- a) Sở Tài chính;
- b) Kho bạc nhà nước tỉnh;
- c) Các cơ quan nhà nước cấp huyện gồm: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố; Kho bạc nhà nước các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã;
- d) Các chủ đầu tư và các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý chủ đầu tư;
- đ) Các cơ quan và đơn vị khác được giao quản lý vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2: Quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, sở, phòng, ban thuộc cấp tỉnh, cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của cấp tỉnh, cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.**

### 1. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý:

- a) Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, UBND huyện, thành phố được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý), trước ngày 25 tháng 3 năm sau năm quyết toán.
- b) Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (là cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý chủ đầu tư theo phân cấp quản lý) xét duyệt quyết toán của chủ đầu tư thuộc trách nhiệm của mình theo phân cấp quản lý, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính để thẩm định trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.
- c) Kho bạc nhà nước tỉnh tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước tỉnh kiểm soát thanh toán gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 05 năm sau năm quyết toán.

### 2. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

- a) Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để xét duyệt trước ngày 10 tháng 3 năm sau năm quyết toán.
- b) Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày 15 tháng 03 năm sau năm quyết toán.
- c) Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước của năm quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo niên

độ (bao gồm vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý và vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện) cho Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn luật.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2022 và thay thế Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/h);
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**